

**TÒA ÁNNHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2021/HS-PT

Ngày: 12- 01 – 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁNNHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đắc Minh

Bà Phạm Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Nhi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Minh Nghĩa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 540/2020/TLPT- HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Trần Thanh Q. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 355/2020/HS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn L; Tên gọi khác: Nam; Sinh ngày: 08 tháng 4 năm 2000 tại: Sóc Trăng; Thường trú: Ấp Trà Côi A, xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú, Sóc Trăng; Ở: ... Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh (Khmer); Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Bảy và bà: Nguyễn Thị Mai; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 23/4/2019 – Có mặt.

Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Thùy Dương thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Trần Thanh Q; Sinh năm: 1996 tại: An Giang; Thường trú: Ấp Thị 1, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Ở: Số ... Cầu Kinh, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Con ông: Trần Thế Vinh và bà Bùi Thị Hoa; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2019 – Có mặt.

Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Kim Anh thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 21/4/2019, Trần Thanh Q điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 67L2-154.81 chở chị Danh Thị Bích P lưu thông trên đường Tỉnh lộ 10 hướng về cầu vượt Bà Hom, quận Bình Tân. Lúc này có anh Kiều Ngọc Minh điều khiển xe mô tô biển số 85D1-116.15 chở Châu Văn T đang chạy phía trước cùng Cều. Q cho xe vượt lên thì va chạm vào xe của anh Minh nên giữa anh Minh và Q xảy ra cự cãi nhau, Q dùng chân đạp vào xe của anh Minh rồi tăng ga bỏ chạy, anh Minh dùng xe đuổi theo nhưng không kịp. Q chạy xe đi đến quán ốc Bòm tại số 19 Đường số 40, phường Tân Tạo, quận Bình Tân tìm gặp Nguyễn Văn L rủ đi đánh nhau với anh Minh và T, L đồng ý. Q đưa cho L 01 cây dũ 03 khúc làm hung khí. Khi Q chở L đi đến gần cầu vượt Bà Hom thì Q nhìn thấy anh Minh đang điều khiển xe mô tô chở T. Q liền điều khiển xe đuổi theo. Khi đến trước nhà số 1137 Quốc lộ 1A, khu phố 5, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, T kêu anh Minh dừng xe lại để đánh nhau với Q và L. Anh Minh cho xe dừng lại, T xuống xe dùng mũ bảo hiểm xông vào đánh nhau với Q, Q dùng dây thắt lưng đánh lại, còn L xuống xe dùng cây dũ 3 khúc đánh anh Minh, thì bị anh Minh đánh lại làm rơi cây dũ, L lấy dao bấm mang theo đâm Nều nhất trúng vào nách trái, đùi trái, mông trái của anh Minh làm anh Minh chết tại chỗ.

Sau khi gây án, Trần Thanh Q chở Nguyễn Văn L tẩu thoát về khu Tên Lửa, quận Bình Tân thì gặp nhóm bạn gồm chị Sơn Thị Quế C, chị Nguyễn Thị Yến N, anh Đoàn Hòa Nh, anh Lê Q Vinh đang ngồi uống sữa đậu nành trước nhà thờ Paolo. Cả nhóm thấy tay phải của L bị chảy máu nên hỏi “Tay bị gì?”, L nói “Đánh nhau ở cầu vượt Bà Hom”. Sau đó, Q cùng Vinh, N, Nh, C đưa L đến Bệnh viện Quận 6 rửa vết thương. Trên đường về, L và Q kể cho N, Nh, Vinh, C biết việc đi đánh nhau với 02 người thanh niên điều khiển xe AirBlade tại cầu vượt Bà Hom, L sử dụng dao bấm để đánh nhau thì bị lưỡi dao cắt đứt tay. Sau đó, Vinh chở L đi thuê khách sạn ngủ. Còn Q chở Sơn Thị Quế C về quê của C ở Sóc Trăng trốn.

Qua truy xét đến ngày 23/4/2019, Nguyễn Văn L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ và Trần Thanh Q bị bắt ngày 24/4/2019.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 632-19/KLGD-PY ngày 18/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Nguyên nhân chết: Kiều Ngọc Minh chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm đứt rời bó mạch nách trái.

Trong máu tìm thấy cồn, nồng độ 128,27 mg/100ml.

Trong máu không tìm thấy ma túy.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 1413-19/KLGD-PY ngày 09/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “Cơ chế hình thành và hung khí gây ra vết thương dẫn đến nạn nhân Kiều Ngọc Minh tử vong như sau:

Thùng da nách trái, hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, tổn thương gồm khoảng 02 vết trùng lấp lên nhau, mép phải của vết đâm có 02 góc nhọn, mép trái có 01 góc nhọn, kích thước 2,5x1,1 cm. Bộc lộ vết thương ở nách trái quan sát được 02 lỗ thủng, có cùng Ceu hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải, từ dưới lên trên, làm đứt toàn bộ các cơ ngực. Lỗ thủng phía trên sâu khoảng 7cm chỉ gây tổn thương cơ. Lỗ thủng phía dưới sâu khoảng 13cm làm đứt rời toàn bộ bó mạch nách trái, gây tụ máu nặng trong khối cơ ngực trái.

Đây là vết thương gây ra cái chết của nạn nhân, do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm.

Căn cứ vào cơ chế hình thành dấu vết thương tích trên cơ thể nạn nhân Kiều Ngọc Minh: Con dao bấm dài khoảng 20cm (cán dao bằng kim loại dài khoảng 10cm, màu đen có ốp nhựa màu cam; lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 10cm, bản rộng khoảng 2,5cm, mũi dao nhọn) như Trần Thanh Q và Nguyễn Văn L mô tả và vẽ lại có thể gây ra được tất cả vết thương trên người nạn nhân”

Ngày 30/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Châu Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đến ngày 07/4/2020, Châu Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị can Nguyễn Văn L, Trần Thanh Q và Châu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên

Đối với Sơn Thị Quế C, Nguyễn Thị Yến N và Đoàn Hòa Nh, được Q và L kể lại việc đi đánh nhau với hai thanh niên khi tham gia giao thông vào ngày 21/4/2019 tại gầm Cầu vượt Bà Hom, nhưng C, N và Nh không biết Q và L đánh nhau như thế nào, không biết có hậu quả chết người xảy ra. Do đó chưa đủ cơ sở xử lý các đối tượng nêu trên về tội “Không tổ giác tội phạm”.

Đối với Lê Q V (không rõ lai lịch) có hành vi đưa Nguyễn Văn L đi bằng bó vết thương sau đó chở L đi thuê khách sạn ở khu Tên Lửa, quận Bình Tân để ngủ sau khi L gây án, có dấu hiệu của tội “Che dấu tội phạm” theo quy định tại Điều 389 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã có thông báo truy tìm, khi nào xác định được sẽ làm rõ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án:

- 01 dây thắt lưng.
- 01 đôi dép màu trắng đen, có chữ Adidas và logo Nike.
- 01 nón bảo hiểm bằng nhựa màu hồng, có chữ “Di động mobile Nghĩ mới, làm mới”.
- 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 85D1-116.15, số khung: RLHJF2705BY709094, số máy: JF27E1507202. Qua xác minh xe trên do Kiều Ngọc Minh đứng tên đăng ký. Ngày 16/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 85D1-116.15 cho bà Châu Thị Bé Nụ (vợ của Kiều Ngọc Minh)
- 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, có mạc LV, 01 quần tây màu đen, thu giữ của Nguyễn Văn L;
- 01 cây dừa 3 khúc dài 60cm, có cán màu đỏ, 01 quần Jean màu xanh, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, 02 nón kết hiệu Puma và hiệu Adidas, thu giữ của Trần Thanh Q;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 67L2-154.81, số khung: 2609JY200400, số máy: KC26E1244484 và giấy đăng ký xe số: 089868 tên Trần Thanh Q. Qua xác minh, xe mô tô biển số 67L2-154.81 nêu trên do Trần Thanh Q đứng tên đăng ký.

Về trách Nệm dân sự:

- Bà Châu Thị Bé N (vợ của anh Kiều Ngọc M) là người đại diện theo pháp luật yêu cầu Nguyễn Văn L, Trần Thanh Q bồi thường C phí mai táng, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho 04 đứa con của Kiều Ngọc Minh tổng cộng số tiền 200.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn B là cha của Nguyễn Văn L đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng, ông Trần Thế Vinh là cha của Trần Thanh Q, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 40.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 355/2020/HS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L tù chung thân về tội “Giết người”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23 tháng 4 năm 2019;

- Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Q 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính ngày 24 tháng 4 năm 2019;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm 1 khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Châu Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính ngày 07 tháng 4 năm 2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, bị cáo Trần Thanh Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận án sơ thẩm đã xét xử đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì mức án đã tuyên là quá nặng. Bị cáo Q xuất trình tài liệu về việc gia đình đã hỗ trợ bồi thường thêm cho phía bị hại 30.000.000 đồng và vợ bị hại đã có đơn xác nhận. Bị cáo L xin xem xét về khoản tiền đã bồi thường thêm cho phía bị hại 5.000.000 đồng tại phiên tòa sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhận định: cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định về tố tụng, các chứng cứ được thu thập đầy đủ, hợp pháp nên có căn cứ để truy tố và xét xử các bị cáo về hành vi giết người theo điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đã được vận dụng để tuyên án, hình phạt đã tuyên là tương xứng. Các lý do kháng cáo theo trình bày của bị cáo L nêu không có gì mới so với giai đoạn xét xử sơ thẩm, khoản tiền 5.000.000 đồng đã được xem xét khi lượng hình nên không phải là tình tiết mới. Riêng bị cáo Q gia đình có bồi thường thêm 30.000.000 đồng nên đề nghị ghi nhận và giảm một năm tù so với án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo L, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Q, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Các Luật sư bào chữa cho hai bị cáo xác định bản án sơ thẩm đã xét xử đúng hành vi phạm tội của các bị cáo nên thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy Nên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo vì các bị cáo có Nều tình tiết giảm nhẹ. Luật sư của bị cáo L đề nghị xem xét hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn nhưng cũng đã cố gắng bồi thường một phần cho phía bị hại. Theo quyết định về trách nhiệm dân sự mà án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo cũng thống nhất nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên gia đình và bị cáo đều không có khả năng bồi thường thêm. Xin giảm án để khi bị cáo được trở lại cộng đồng có điều kiện làm việc kiếm tiền bồi thường cho gia đình bị hại. Luật sư bào chữa cho bị cáo Q đề nghị xem xét khoản tiền gia đình bị cáo bồi thường thêm là tình tiết mới để giảm hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo nói L sau cùng: bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: quá trình tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp, đảm bảo tính khách quan, đầy đủ để giải quyết toàn bộ các vấn đề của vụ án. Các bị cáo đã được tự nguyện khai báo, không bị ép cung, nhục hình.

[2]. Về nội dung vụ án: đối Cẩu các chứng cứ đã thu thập được thể hiện: chỉ vì mâu thuẫn nhỏ khi va chạm giao thông giữa bị cáo Q và bị hại mà Q đã rử rê L mang theo hung khí để tìm đánh bị hại. Bản thân L không quen biết và không có mâu thuẫn với bị hại nhưng đã thống nhất ý chí với Q và sử dụng cây dũ do Q đưa để đánh bị hại, sau khi bị hại đánh rớt cây dũ L đã dùng dao bấm mang theo trong người đâm Nều nhát vào người bị hại làm cho bị hại tử vong. Bản thân Q ngoài việc rử rê và cung cấp hung khí cho L còn trực tiếp điều khiển xe chặn đường bị hại và đánh nhau với T là người đi cùng xe của bị hại. Hành vi của hai bị cáo là cố ý cùng phạm tội nên là đồng phạm về tội “Giết người” với tình tiết tăng nặng định khung là “ phạm tội có tính chất côn đồ “ theo điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Án sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội.

Xét hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, xem thường tính mạng người khác nên cần xử phạt cho nghiêm. Việc bồi thường T hại cũng mới chỉ được một phần so với yêu cầu của bị hại và phán quyết của án sơ thẩm. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vận dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách Nệm hình sự để tuyên hình phạt tù chung thân đối với Nguyễn Văn L và 20 năm tù đối với Trần Thanh Q là thỏa đáng.

[3] Về yêu cầu kháng cáo:

[3.1]. Xét bị cáo L kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không xuất trình chứng cứ mới, trong khi hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây tử vong cho bị hại. Ngoài ra, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo đều đã được ghi nhận đầy đủ trong bản án sơ thẩm để lượng hình nên không có cơ sở để xem xét.

Các ý kiến bào chữa của Luật sư là không có cơ sở để chấp nhận.

Như đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử thống nhất giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

[3.2]. Đối với bị cáo Q: xét bị cáo có gia đình hỗ trợ bồi thường cho phía bị hại sau khi án sơ thẩm tuyên về trách Nệm dân sự, thể hiện thiện chí bồi thường

nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Luật sư cũng như Kiểm sát viên đề giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Án sơ thẩm nhận định hành vi của các bị cáo có tính đồng phạm và tuyên hình phạt theo tính chất mức độ thực hiện hành vi của từng bị cáo nhưng không ghi các điều luật tương ứng là thiếu sót. Hội đồng xét xử bổ sung phần này cho đầy đủ nhưng không làm thay đổi theo hướng bất lợi cho các bị cáo.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo L phải chịu, bị cáo Q không phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh Q, sửa một phần án sơ thẩm.

Áp dụng:

Điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 17, Điều 58, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L;

Điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 17, Điều 58, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thanh Q;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt:

Nguyễn Văn L tù chung thân về tội “ Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2019.

Trần Thanh Q 19 năm tù về tội “ Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2019.

Ghi nhận gia đình bị cáo Q đã hỗ trợ bồi thường thêm cho phía bị hại 30.000.000 đồng.

Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THA DS Thành phố Hồ Chí Minh;
- TTG Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- bị cáo;
- Lưu: HS; VP; (HTKN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thụy Vũ

